

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ,
cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng,
chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố ngày 12 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Phòng, chống rửa tiền ngày 15 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố”;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2023.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: CA, QP, NG, TP, KH&ĐT, NV, TC, CT, XD, TT&TT;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thanh tra Chính phủ;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Thông tấn xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, QHQT, PL, KTTH, KGVX, CN;
- Lưu: VT, NC (2).g


THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
trong công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố**
(Kèm theo Quyết định số 64/QĐ-TTg
ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp, trao đổi thông tin giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các Bộ: Công an, Quốc phòng, Ngoại giao, Nội vụ, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan ngang bộ: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ.

c) Cơ quan thuộc Chính phủ: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan trong quá trình hoạt động; đảm bảo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam đã tham gia, ký kết trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

2. Hoạt động phối hợp phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đảm bảo đúng nội dung, hiệu quả.

3. Bảo đảm tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước. Chỉ sử dụng thông tin được cung cấp phục vụ công tác nghiệp vụ và công tác tổ tụng khi đủ điều kiện.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Các hình thức phối hợp có thể được thực hiện như sau:

- a) Công văn, thư điện tử, điện thoại, Fax.
- b) Tổ chức họp trao đổi, lấy ý kiến.
- c) Thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

2. Hình thức phối hợp được lựa chọn phù hợp với nội dung, điều kiện phối hợp cụ thể.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Nội dung phối hợp trong công tác phòng ngừa tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố:

- a) Trao đổi và cung cấp thông tin về phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.
- b) Tuyên truyền về phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.
- c) Kiểm tra, giám sát các tổ chức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

2. Nội dung phối hợp trong công tác đấu tranh chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố:

- a) Trao đổi và cung cấp thông tin nghi ngờ về rửa tiền, tài trợ khủng bố.
- b) Thành lập “đường dây nóng” để tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp về tài trợ khủng bố.

Điều 5. Phối hợp trong trao đổi và cung cấp thông tin về phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố

1. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố, có nhiệm vụ:

- a) Cung cấp các thông tin về phương thức, thủ đoạn của tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố; kết quả điều tra, xử lý tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố theo đề nghị của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đảm bảo yêu cầu tiến độ, không vượt quá 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin.

b) Tổ chức rà soát, thu thập, cung cấp các thông tin theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đáp ứng yêu cầu công tác đánh giá đa phương của Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với Việt Nam và các yêu cầu quốc tế Việt Nam đã cam kết thực hiện đảm bảo kịp thời, chính xác.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác phòng, chống rửa tiền, có nhiệm vụ:

a) Cung cấp các thông tin về công tác phòng, chống rửa tiền theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền theo đề nghị của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đảm bảo yêu cầu tiến độ, không vượt quá 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin.

b) Thông tin phục vụ công tác xác minh, điều tra, xử lý vụ việc nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố do các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có nhiệm vụ:

a) Cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố theo đề nghị của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đảm bảo yêu cầu tiến độ, không vượt quá 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin. Định kỳ hoặc khi phát sinh trao đổi kết quả thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và công tác phòng, chống khủng bố về Bộ Công an để tập hợp, báo cáo.

b) Tổ chức rà soát, thu thập, cung cấp các thông tin theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Công an đáp ứng yêu cầu công tác đánh giá đa phương của Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền đối với Việt Nam và các yêu cầu quốc tế Việt Nam đã cam kết thực hiện kịp thời, chính xác.

Điều 6. Phối hợp trong công tác tuyên truyền về phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố

1. Bộ Công an có nhiệm vụ:

Định kỳ hoặc khi phát sinh cung cấp đến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ các thông tin sau:

a) Thông tin về phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố; các vụ án đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội rửa tiền và tài trợ khủng bố.

b) Nguy cơ, diễn biến, tình hình khủng bố; chính sách pháp luật về phòng, chống khủng bố.

c) Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng, chống khủng bố, tài trợ khủng bố.

2. Bộ Quốc phòng có nhiệm vụ:

Định kỳ hoặc khi phát sinh cung cấp đến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ các thông tin thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng sau:

a) Thông tin về phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố; các vụ án đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử về tội rửa tiền và tài trợ khủng bố.

b) Nguy cơ, diễn biến, tình hình khủng bố.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có nhiệm vụ:

Định kỳ hoặc khi phát sinh cung cấp đến các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ các thông tin sau:

a) Thông tin về rủi ro rửa tiền quốc gia, ngành.

b) Thông tin về tình hình phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố của Việt Nam, các tiến triển, yêu cầu, khuyến nghị của tổ chức quốc tế trong công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

c) Thông tin về trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam có nhiệm vụ:

a) Bộ Thông tin và Truyền thông có nhiệm vụ chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền được nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quy chế này theo đề nghị của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

b) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam có nhiệm vụ triển khai công tác thông tin, tuyên truyền được nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quy chế này theo đề nghị của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

c) Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong công tác đấu tranh phản bác các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc liên quan công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố của các thế lực thù địch, phản động.

Điều 7. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có nhiệm vụ:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì.

b) Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và phòng, chống khủng bố theo đề nghị của Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng; thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

c) Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp các sở, ngành địa phương thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong phạm vi, lĩnh vực quản lý tại địa phương.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì.

2. Bộ Tài chính có nhiệm vụ:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Bộ Tài chính chủ trì.

b) Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và phòng, chống khủng bố theo đề nghị của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Xây dựng; thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

3. Bộ Xây dựng có nhiệm vụ:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Bộ Xây dựng chủ trì.

b) Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và phòng, chống khủng bố theo đề nghị của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính; thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

c) Chỉ đạo Sở Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp các sở, ngành địa phương thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong phạm vi, lĩnh vực quản lý tại địa phương.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Sở Xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì.

4. Bộ Công an có nhiệm vụ:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố theo quy định của Luật Phòng, chống khủng bố tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổ chức tài chính, tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Bộ Công an chủ trì.

b) Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng; thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

c) Chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tại địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật phòng, chống khủng bố theo quy định của Luật Phòng, chống khủng bố tại các sở, ngành và các tổ chức tài chính, tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính có liên quan trong phạm vi, lĩnh vực quản lý tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có thể lồng ghép hoặc phối hợp với các đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành khác có liên quan do Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ có nhiệm vụ:

a) Phối hợp Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng rà soát các lĩnh vực, tổ chức có rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố; phối hợp xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát liên ngành.

b) Tham gia Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành theo đề nghị của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng; thực hiện các nhiệm vụ được phân công của Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

c) Chỉ đạo các sở, ngành theo thẩm quyền tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ Công an cấp tỉnh, Ngân hàng Nhà nước cấp tỉnh, Sở Xây dựng trong xây dựng kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

6. Đơn vị chủ trì thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành có nhiệm vụ:

a) Chủ trì ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành do 01 đồng chí lãnh đạo thuộc đơn vị chủ trì làm Trưởng Đoàn kiểm tra, giám sát.

b) Việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các đối tượng báo cáo theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền trong chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền phải có thành viên thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền) và Bộ Công an (cơ quan chủ trì trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố). Phải căn cứ vào yêu cầu kiểm tra, giám sát để cử các thành viên phù hợp, đảm bảo thực hiện hiệu quả.

c) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

d) Chuẩn bị các điều kiện hậu cần, kỹ thuật đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch kiểm tra, giám sát theo yêu cầu, mục đích đặt ra.

7. Đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành các tổ chức việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, tự giải thể khi hoàn thành yêu cầu, nhiệm vụ theo kế hoạch.

Điều 8. Phối hợp trao đổi và cung cấp thông tin nghi ngờ về rửa tiền, tài trợ khủng bố; thành lập đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các thông tin khẩn cấp về tài trợ khủng bố

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi tiếp nhận thông tin từ các đối tượng báo cáo và có cơ sở hợp lý để nghi ngờ giao dịch được nêu trong báo cáo liên quan đến rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố có nhiệm vụ:

a) Thu thập, xử lý, phân tích thông tin về giao dịch đáng ngờ có dấu hiệu nghi vấn rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố.

b) Chuyển giao thông tin hoặc hồ sơ vụ việc khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ giao dịch được nêu trong báo cáo liên quan đến rửa tiền hoặc tài trợ khủng bố đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền, Luật Phòng, chống khủng bố. Trao đổi, cung cấp thông tin hoặc hồ sơ vụ việc nêu trên chậm nhất trong 90 ngày làm việc kể từ ngày chuyển giao thông tin đến cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng thông qua các đơn vị đầu mối để tập trung xử lý theo thẩm quyền như sau:

Đối với các vụ việc có nghi ngờ liên quan đến rửa tiền gửi về Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an.

Đối với các vụ việc có nghi ngờ liên quan đến tài trợ khủng bố gửi về Cục An ninh nội địa, Bộ Công an.

Đối với các vụ việc có nghi ngờ liên quan đến rửa tiền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng gửi về Cục Điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng.

Đối với các vụ việc có nghi ngờ liên quan đến tài trợ khủng bố thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng gửi về Cục Bảo vệ an ninh Quân đội, Bộ Quốc phòng.

c) Đối với các thông tin, vụ việc nghi ngờ liên quan đến rửa tiền được chuyển giao đến các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo sao gửi văn bản chuyển giao các vụ việc này (sẽ không bao gồm hồ sơ đầy đủ về giao dịch đã chuyển cho các đơn vị) về Cục An ninh kinh tế, Bộ Công an để biết và cập nhật thông tin vào “Trung tâm lưu trữ, phân tích, xử lý thông tin tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố” thuộc Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố”.

d) Chỉ đạo đơn vị đầu mối thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp chặt chẽ các đơn vị chức năng của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các đơn vị có liên quan trong quá trình cung cấp các thông tin phục vụ công tác xác minh, điều tra, xử lý vụ việc đảm bảo kịp thời, chính xác, bí mật.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có nhiệm vụ:

a) Thường xuyên rà soát, trao đổi:

Bộ Công an (qua Cục An ninh kinh tế) hoặc Bộ Quốc phòng (các vụ việc thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng qua Cục Điều tra hình sự) các vụ việc nghi ngờ liên quan đến rửa tiền.

Bộ Công an (qua Cục An ninh nội địa) hoặc Bộ Quốc phòng (các vụ việc thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng qua Cục Bảo vệ an ninh Quân đội) các vụ việc nghi ngờ liên quan đến tài trợ khủng bố; các trường hợp có liên quan đến danh sách đen các cá nhân, tổ chức thực hiện các giao dịch tài chính nghi vấn liên quan đến hoạt động khủng bố đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Bộ Công an để phối hợp trong công tác xác minh, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo đơn vị nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý phối hợp chặt chẽ các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các đơn vị có liên quan trong quá trình cung cấp các thông tin phục vụ công tác xác minh, điều tra, xử lý vụ việc đảm bảo kịp thời, chính xác, bí mật.

3. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng khi tiếp nhận, xử lý các thông tin giao dịch đáng ngờ có dấu hiệu nghi vấn rửa tiền, tài trợ khủng bố được chuyển giao từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc các vụ việc nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố từ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo đơn vị đầu mối tiếp nhận, xử lý vụ việc phối hợp chặt chẽ đơn vị chuyển giao vụ việc thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ nhanh chóng rà soát, xác minh, thu thập thông tin về vụ việc được chuyển giao.

b) Chỉ đạo đơn vị nghiệp vụ được giao trực tiếp xác minh, xử lý triệt để vụ việc được chuyển giao; thường xuyên trao đổi diễn biến, tình hình xử lý vụ việc với đơn vị nghiệp vụ chuyển giao vụ việc thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ định kỳ 04 tháng/lần kể từ ngày được giao tiếp nhận, xử lý vụ việc đến khi có kết quả xử lý, kết luận cuối cùng về vụ việc.

4. Các đơn vị nghiệp vụ thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ khi nhận được yêu cầu đề nghị phối hợp xác minh, trao đổi thông tin của các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng để xác minh, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu nghi vấn rửa tiền, tài trợ khủng bố có trách nhiệm rà soát, trao đổi thông tin chậm nhất trong 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin.

5. Đối với các vụ việc có dấu hiệu của tội phạm rửa tiền, tội phạm tài trợ khủng bố, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao một số hoạt động điều tra thuộc Công an nhân dân, Quân đội nhân dân thực hiện công tác phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền để thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin theo quy định của pháp luật.

6. Giao Bộ Công an:

a) Thành lập đường dây nóng tiếp nhận, xử lý các thông tin khẩn cấp về tài trợ khủng bố.

b) Phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam công bố rộng rãi thông tin về đường dây nóng trên các phương tiện thông tin, báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh để nhân dân được biết.

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Chủ trì triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế phối hợp này.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế phối hợp.

Điều 10. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế phối hợp.

2. Phổ biến Quy chế phối hợp này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý của mình thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Điều 11. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ công tác phối hợp sử dụng trong ngân sách nhà nước cấp hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Bộ Công an có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

3. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các đơn vị có liên quan trao đổi kịp thời về Bộ Công an (qua Cục An ninh kinh tế) tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.